

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32,33,34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự giữa chị Phạm Thị M và anh Dương Duy H

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn xin thuận tình ly hôn đề ngày 09 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị M và anh Dương Duy H

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người yêu cầu:*

Chị Phạm Thị M, sinh năm 1979

Anh Dương Duy H, sinh năm 1978

Cùng cư trú tại: Tổ B, phường P, TP T, tỉnh Thái Nguyên.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật H1 giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 10 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị M và anh Dương Duy H xác định tình cảm vợ chồng không còn nhất trí thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Dương Phạm Bảo T, sinh ngày 25/01/2003 (đã trưởng thành) và Dương Phú T1, sinh ngày 03/11/2007. Hai bên thỏa thuận: Chị M được quyền trực tiếp nuôi con chung là Dương Phú T1, sinh ngày 03/11/2007 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung không được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Hòa giải viên;
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự TP. Thái Nguyên;
- UBND xã;
- Lưu: TA.

THẨM PHÁN

Dương Thị Liên